

Số:107/BC -UBND

Phường Nguyễn Du, ngày 05 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2020, Kế hoạch SXNN năm 2021

I. Đánh giá kết quả về tình hình sản xuất năm 2020

1. Thuận lợi.

Năm 2020 là một năm cho sản lượng thu hoạch cao nhất trong khoảng 5 năm gần đây, trước hết về vụ xuân thời tiết không có rét đậm rét hại sâu bệnh ít. Triển khai sản xuất đúng thời vụ về vụ hè thu. Tuy nhiên do thời tiết hạn hán kéo dài song được sự chủ động cho nên khắc phục tốt việc tưới kèm theo đó sâu bệnh hại ít nên vụ Hè thu cũng như vụ Đông xuân năng suất đạt cao.

2. Khó khăn

Trong những năm gần đây thời tiết diễn biến phức tạp trong sản xuất nông nghiệp gặp rất nhiều khó khăn đó là: Rét đậm, hạn hán, sâu bệnh và nhiều dịch hại trên cây trồng vật nuôi là những thách thức người dân sản xuất nông nghiệp.

II. Kết quả đạt được năm 2020

1. Về công tác chỉ đạo điều hành

Phường Nguyễn Du đất sản xuất nông nghiệp còn rất ít, tuy vậy số hộ sản xuất nông nghiệp còn khá nhiều nên cấp ủy Đảng, chính quyền hết sức quan tâm từ xây dựng đề án, khuyến cáo tình hình sâu bệnh, hỗ trợ giống, nạo vét kênh mương, tiền điện Bơm,...

2. Kết quả chỉ tiêu theo lĩnh vực

2.1 Trồng trọt

- Diện tích lúa cả năm: 49,0 ha; năng suất bình quân: 4,8 tấn/ha; sản lượng 235,2 tấn.

- Diện tích rau màu: 6 ha; năng suất bình quân: 5 tấn/ha; sản lượng: 30 tấn.

- Giá trị trên đơn vị diện tích ước đạt 67 triệu đồng/ha.

2.2 Chăn nuôi

- Trâu bò: Tổng đàn là 28 con, số lượng xuất chuồng là 10 con, sản lượng khoảng 1,5 tấn.

- Đàn lợn: Tổng đàn 43 con, số con xuất chuồng là 29 con, sản lượng khoảng 2 tấn.

- Gia cầm: Tổng đàn 3500 con, xuất chuồng trong năm khoảng 2000 con, sản lượng 3 tấn, sản lượng trứng khoảng 10.000 trứng.

2.3 Thủy sản

- Tổng diện tích nuôi cá nước ngọt là 3,5 ha, trong đó 1,5 ha là ao, hồ và 1,5 ha đất sâu trũng được nhân dân tận dụng nuôi cá.

- Năng suất bình quân đạt 3 tấn/ha.

- Tổng sản lượng khoảng 10,5 tấn.

3. Kết quả thực hiện kế hoạch tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp gắn với triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới và chương trình OCOP.

- Rau củ quả: Địa phương có diện tích rau màu ít chủ yếu để phục vụ cho tại chỗ nên chưa xây dựng được mô hình và các hình thức hợp tác.

- Lúa: Diện tích trồng lúa 24,5 ha chủ yếu phục vụ cho nông dân. Về cơ cấu hầu như lúa chất lượng cao.

- Về gia cầm: Mô hình nuôi nhỏ lẻ tại các vườn hộ, phương thức nuôi là phục vụ cho gia đình là chủ yếu.

- Về đàn lợn: Quy mô chăn nuôi nhỏ lẻ, số lượng hiện tại là 16 con, tiến độ tái đàn chậm do không khuyến khích chăn nuôi lợn để thực hiện đề án cấm chăn nuôi lợn trong năm 2021.

- Về đàn bò: Tổng đàn 19 con, chất lượng đàn tốt, tỷ lệ Zebu cao, tiến độ tái đàn cũng chậm do thực hiện đề án cấm chăn nuôi bò trong năm 2021.

- Về nuôi trồng thủy sản: Diện tích 3ha, tăng so với năm 2019 là 15 ha do nhân dân tận dụng các thũng đào, thũng đấu để chăn nuôi tăng thêm thu nhập.

4. Đổi mới nâng cao hiệu quả hình thức tổ chức sản xuất và áp dụng cơ giới hóa khoa học, công nghệ, khuyến nông.

Phường Nguyễn Du hiện đất nông nghiệp còn rất ít, đều nằm trong các dự án quy hoạch nên không xây dựng được các mô hình, mô hình liên kết. Đi cùng với đó không đầu tư cơ giới, khoa học kỹ thuật.

5. Hạ tầng phục vụ nông nghiệp

Tổng số kênh mương nội đồng là: 10km, trong đó kênh mương bê tông là: 01km, kênh mương đất là: 9km. Do toàn bộ diện tích sản xuất nông nghiệp nằm trong dự án nên số lượng kênh mương cứng không được triển khai.

III. Công tác quản lý nhà nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên các lĩnh vực

1. Công tác quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp an toàn vệ sinh thực phẩm.

Trên đơn vị phường số địa điểm kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp ít, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm cũng rất quan tâm. Theo định kỳ kiểm tra mỗi năm 2 lần thì các cơ sở đều đạt các điều kiện trong kinh doanh.

2. Công tác bảo vệ thực vật

Do công tác nắm bắt tình hình về sâu bệnh tốt cho nên trong những năm qua sản xuất nông nghiệp không bị thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

3. Công tác thú y

Trên địa bàn phường trong những năm gần đây không có dịch bệnh lớn. Công tác tiêm phòng, kiểm soát vệ sinh thú y được làm tốt, tỷ lệ tiêm phòng hằng năm đạt cao.

IV. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm

1. Tồn tại, hạn chế

Là phường nằm trong trung tâm của Thành phố, diện tích đất nông nghiệp còn ít, thu nhập từ nông nghiệp không cao cho nên người dân không mặn mà và chú tâm đầu tư vào sản xuất.

2. Nguyên nhân tồn tại hạn chế

Đất nông nghiệp ít, manh mún xen kẽ giữa các cơ quan, khu dân cư cho nên công tác chỉ đạo và thực hiện hết sức khó khăn, mặt trái là cơ chế thị trường cho nên mức phát triển nông nghiệp càng ngày càng thấp.

3. Bài học kinh nghiệm

Trên cơ sở những khó khăn tồn tại để đảm bảo khắc phục tốt cần phải có các cơ chế chính sách hỗ trợ cho người dân khi đang còn đất để sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên đất sản xuất còn rất ít nhưng số hộ sản xuất trên diện tích đó đang còn nhiều, cần có những chính sách chuyển đổi nghề nghiệp tạo công việc đón đầu khi đất nông nghiệp bị thu hồi hết.

V. Kế hoạch sản xuất năm 2021

1. Mục tiêu tổng quát

Mặc dù đất sản xuất nông nghiệp còn rất ít nhưng đây cũng là mưu sinh của khá đông nhân khẩu, cho nên phải đặt ra hàng đầu trong công tác chỉ đạo lãnh đạo đưa tổng thu nhập trên đơn vị diện tích, đưa giống cây, giống con có

năng suất chất lượng cao vào thâm canh kết hợp với đào tạo nghề, tập huấn khoa học kỹ thuật từng bước chuyển đổi ngành nghề cho nông dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Lĩnh vực trồng trọt: Diện tích lúa cả năm là 49,0 ha; trong đó diện tích lúa vụ xuân 24,5 ha; Vụ hè thu 24,5ha năng suất bình quân 5 tấn/ha/vụ, sản lượng cả năm 24 tấn, cơ cấu lúa chất lượng cao là 49,0 ha. Rau đậu các loại 3 ha, năng suất bình quân 5,2 tấn/ha; sản lượng 15,6 tấn.

- Lĩnh vực chăn nuôi:

+ Đàn lợn: Tổng đàn 20 con, trong đó lợn thịt 20 con.

+ Đàn bò: Tổng đàn 15 con, trong đó bò zebu 15 con.

+ Gia cầm: Tổng đàn 2.000 con

+ Nuôi trồng thủy sản: Diện tích cá dưới nước ngọt 1,5 ha.

VI. Giải pháp thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, chính sách

Để đưa sản xuất nông nghiệp có hiệu quả cả Hệ thống chính trị phải vào cuộc, cán bộ chuyên môn phải thật sự tâm huyết, nhạy bén đưa ra những quyết sách sắc bén, sát thực. Xây dựng kế hoạch đề án phải có chiều sâu, đôn đốc rút kinh nghiệm từ triển khai của các năm trước mới thành công. Tham mưu các chính sách nhằm khuyến khích và nhằm phát triển sản xuất.

2. Giải pháp về thực hiện cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp

- Về giống:

+ Trồng trọt: Lúa 2 vụ (49,0 ha).

+ Chăn nuôi: Tập trung vào chăn nuôi gia cầm là chính, 2.000 con/năm cho các tổ dân phố 2 và tổ dân phố 6.

+ Thủy sản: Cá nước ngọt 1,5 ha/vụ/năm.

3. Giải pháp về hình thức tổ chức sản xuất

- Cơ giới hóa: Ổn định số lượng máy móc sẵn có đủ để đáp ứng nhu cầu phục vụ cho tổng số diện tích hiện có toàn phường.

- Công tác đào tạo nghề lao động nông thôn: Ngoài mở lớp đào tạo nghề trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp cần thêm các lớp đào tạo nghề như: cơ khí, sửa chữa, may mặc,...

4. Các giải pháp về vốn chính sách

Ngoài công tác đào tạo nghề cần phải có chính sách hỗ trợ đầu tư nguồn vốn cho vay để mở các cơ sở sản xuất, kinh doanh với mức ưu đãi.

VII. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở kết quả năm 2020 là điểm nhấn cho sản xuất năm 2021, toàn bộ hệ thống chính trị vào cuộc, các Ban ngành phải tham mưu cụ thể sát đúng với tình hình địa phương nhằm đưa kết quả cao nhất trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp năm 2021 đi đến thắng lợi./

Nơi nhận:

- Phòng kinh tế TP;
- TTĐảng ủy-HĐND, UBND, UBMMTQ;
- Trưởng các đàn thể, khuyến nông;
- Các tổ dân phố SXNN;
- Lưu VP, KN,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Đình Phúc